

Bản án số: **27 /2019/DS-ST**

Ngày: **14 - 10 - 2019**

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi.**

Ông **Ngô Văn Sỹ.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 05 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Hàng Hải V.**

Địa chỉ: Tháp A, tòa nhà Sky T, số 88 L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông **Nguyễn Tiến T**; Địa chỉ: Số 15 L, quận H, thành phố Đà Nẵng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 830/2019/UQ-TGD 12 ngày 07 tháng 03 năm 2019). Có mặt

*** Bị đơn:** Ông **Trương Ngọc Đ** – Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 44 Tr 1, tổ 41, phường H, quận L., thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến T trình bày:**

Ngày 05/7/2016, Ngân hàng TMCP Hàng Hải V (MSB) - Chi nhánh Đà Nẵng – PGD Hòa K đã ký Hợp đồng cho vay số 05.07/2016/HĐCV với ông Trương Ngọc Đ với các nội dung sau:

- + Số tiền gốc vay: 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng);
- + Mục đích vay: Mua sắm đồ gia dụng, tiêu dùng cá nhân và gia đình.
- + Thời hạn vay: 36 tháng;
- + Lãi suất vay: 21,5%/năm – nợ gốc và lãi trả đều hàng tháng tính trên dư nợ thực tế và được điều chỉnh theo Thông báo của bên cho vay.

Ngày 05/7/2016, Ngân hàng TMCP Hàng Hải V (MSB) - chi nhánh Đà Nẵng – PGD Hòa K đã giải ngân cho ông Trương Ngọc Đ theo Khế ước nhận nợ số 05.07/2016/KUNN với số tiền 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng) đúng theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trương Ngọc Đ mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 35.137.545 đồng (gồm: 19.328.143 đồng tiền gốc; 15.809.402 đồng tiền lãi) đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Mặc dù MSB đã thường xuyên đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ nhưng ông Trương Ngọc Đ vẫn không hợp tác, hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện việc trả nợ và đến nay khoản vay của ông Trương Ngọc Đ tại MSB vẫn chưa được thanh toán.

Dư nợ khoản vay của Ông Trương Ngọc Đ tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải V tính đến ngày 14/10/2019 chi tiết như sau:

- Nợ gốc	:	77.671.857 đồng
- Nợ lãi	:	41.651.530 đồng
- Nợ lãi quá hạn	:	9.386.796 đồng
Tổng cộng	:	128.710.363 đồng

Ngân hàng TMCP Hàng Hải V kính đề nghị Quý tòa xem xét, giải quyết các yêu cầu sau:

Buộc ông Trương Ngọc Đ phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải V số tiền 128.710.363 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm mười ngàn ba trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó nợ gốc là: 77.671.857 đồng, nợ lãi là 41.651.530 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.386.796 (Tính đến ngày 14/10/2019). Ngoài ra, ông Trương Ngọc Đ còn tiếp tục phải trả cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải V số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay đã ký kết trên số tiền nợ gốc còn lại kể từ ngày 15/10/2019 cho đến khi tất toán khoản vay.

* Bị đơn là ông Trương Ngọc Đ không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 04.07.2019, không tham gia phiên hòa giải ngày 22.07.2019 và ngày 06.08.2019 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là ông Trương Ngọc Đ thực hiện chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải V. Buộc ông Trương Ngọc Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải V số tiền 128.710.363 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm mười ngàn ba trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó nợ gốc là: 77.671.857 đồng, nợ lãi là 41.651.530 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.386.796 (Tính đến ngày 14/10/2019).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Hàng Hải V và ông Trương Ngọc Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208; 209; 210; 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới

Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, bị đơn ông Trương Ngọc Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ

án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải V thì thấy:

Ngân hàng TMCP Hàng Hải V khẳng định có cho ông Trương Ngọc Đ vay số tiền 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng); Mục đích vay: Mua sắm đồ gia dụng, tiêu dùng cá nhân và gia đình; Thời hạn vay: 36 tháng; Lãi suất vay: 21,5%/năm – nợ gốc và lãi trả đều hàng tháng tính trên dư nợ thực tế và được điều chỉnh theo Thông báo của bên cho vay. Ngân hàng TMCP Hàng Hải V cung cấp chứng cứ chứng minh là Hợp đồng cho vay số 05.07/2016/HĐCV ngày 05.07.2016 và Khế ước nhận nợ số 05.07/2016/KUNN ngày 05.07.2016 với số tiền nhận nợ 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng) đúng theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Trương Ngọc Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và đến nay mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 35.137.545 đồng (gồm: 19.328.143 đồng tiền gốc; 15.809.402 đồng tiền lãi). Nay Ngân hàng TMCP Hàng Hải V yêu cầu ông Trương Ngọc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 128.710.363 đồng, trong đó nợ gốc là: 77.671.857 đồng, nợ lãi là 41.651.530 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.386.796 (Tính đến ngày 14/10/2019).

Bị đơn ông Trương Ngọc Đ, mặc dù đã được tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải V trong thông báo thụ lý và nội dung những vấn đề hòa giải trong các thông báo hòa giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ nguyên đơn cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận ông Trương Ngọc Đ còn nợ Ngân hàng số tiền 77.671.857 đồng là đúng.

Xét thấy giao dịch dân sự giữa Ngân hàng TMCP Hàng Hải V và ông Trương Ngọc Đ là không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ông Trương Ngọc Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc Ngân hàng TMCP Hàng Hải V khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Ngọc Đ thanh toán số tiền nợ gốc là 77.671.857 đồng (*bảy mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng*) là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận.

Về nợ lãi: lãi suất được thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay số 05.07/2016/HĐCV và Khế ước nhận nợ số 05.07/2016/KUNN là: 21,5%/năm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Từ những căn cứ trên, xét Ngân hàng TMCP Hàng Hải V yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Ngọc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ là 128.710.363 đồng, trong đó nợ gốc là: 77.671.857 đồng, nợ lãi là 41.651.530 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.386.796 đồng (Tính đến ngày 14/10/2019) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì: Ông Trương Ngọc Đ phải chịu án phí DSST là 6.435.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;
- Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải V đối với ông Trương Ngọc Đ.

Buộc ông Trương Ngọc Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải V số tiền 128.710.363 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm mười ngàn ba trăm sáu mươi ba đồng*). Trong đó nợ gốc là: 77.671.857 đồng (*Bảy mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi một ngàn tám trăm năm mươi bảy đồng*), nợ lãi là: 41.651.530 đồng (*Bốn mươi một triệu sáu trăm năm mươi một ngàn năm trăm ba mươi đồng*), nợ lãi quá hạn là 9.386.796 đồng (*Chín triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi sáu đồng*) (Tính đến ngày 14/10/2019).

Kể từ ngày 15/10/2019, ông Trương Ngọc Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc được tính theo Hợp đồng cho vay số 05.07/2016/HĐCV ngày 05.07.2016 và Khế ước nhận nợ số 05.07/2016/KUNN ngày 05.07.2016 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về án phí: Ông Trương Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.435.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 2.833.594 đồng (*hai triệu tám trăm ba mươi ba ngàn chín trăm năm mươi bốn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006175 ngày 17.05.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND Quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Thủy

